



NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ 15, Hội đồng nhân dân huyện khóa XII,
nhiệm kỳ 2021-2026 (kỳ họp chuyên đề).

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện, nội dung thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 hoàn thành chương trình kỳ họp thứ 15 thông qua 05 nội dung thuộc thẩm quyền như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.
2. Đề xuất điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số công trình, dự án trên địa bàn huyện.
3. Đề xuất điều chỉnh dự toán chi thường xuyên hành chính ngân sách cấp huyện năm 2024.
4. Đề xuất sửa đổi quy định nhiệm vụ chi, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, giai đoạn 2024 - 2025.
5. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2024(đợt 2).

Điều 2: Hội đồng nhân dân huyện xem xét và thống nhất các nội dung nêu trên như sau:

I. Phê chuẩn nội dung điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm, giai đoạn 2021-2025¹.

1. HĐND huyện thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

1.1. - Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt được phê chuẩn tại Nghị Quyết số 28/NQ-HĐND ngày 16/9/2022.

¹ Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày 22/4/2024 của HĐND huyện về phê chuẩn bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025

1.1.1 Hủy bỏ 07 danh mục công trình với tổng mức đầu tư: 10,773 tỷ đồng. Gồm: Công trình hệ thống nước sinh hoạt thôn: Đắc Rích, Đắc Ro xã Đắc Tôi; La bơ B xã Chà Vài; Pà Ting xã Tà Bhing; 49 B xã Đắc Ring; Cụm dân cư Rô thôn Pà Dá xã Cà Dy.

(Chi tiết tại phần phụ lục 1a đính kèm)

1.1.2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư của một số công trình như sau:

Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của 03 công trình, tổng mức đầu tư điều chỉnh tăng là 3,35 tỷ đồng.

(1)- Công trình: Hệ thống nước sinh hoạt thôn 56B xã Đắc Pre từ tổng mức đầu tư 1,55 tỷ đồng lên 3 tỷ đồng.

(2)- Công trình: Hệ thống nước sinh hoạt thôn Đắc Ngol xã La Êê từ tổng mức đầu tư 1,65 tỷ đồng lên 2,2 tỷ đồng.

(3)- Công trình: Hệ thống nước sinh hoạt thôn Pà Ong xã Cà Dy từ tổng mức đầu tư 1,65 tỷ đồng lên 3 tỷ đồng.

1.1.3. Bổ sung 02 danh mục công trình với tổng mức đầu tư 9,391 tỷ đồng.

(1)- Công trình: Hệ thống nước sinh hoạt thôn Pà Oai, xã La Êê với tổng mức đầu tư 5,391 tỷ đồng.

(2)- Công trình: Hệ thống nước sinh hoạt cụm dân cư Cà Rum thôn Bền Giăng, xã Cà Dy với tổng mức đầu tư 4 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phần phụ lục 1c đính kèm)

1.1.4. Điều chỉnh thời gian thực hiện của một số công trình như sau:

a. Điều chỉnh thời gian khởi công từ năm 2023 thành năm 2024 của 02 công trình: Gồm có:

(1)- Công trình: Hệ thống nước sinh hoạt thôn 56B xã Đắc Pre.

(2)- Công trình: Hệ thống nước sinh hoạt thôn Đắc Ngol xã La Êê.

b. Điều chỉnh thời gian khởi công từ năm 2023 thành năm 2025 của công trình: Hệ thống nước sinh hoạt thôn Công Dồn, xã Zuôi h.

1.2. Dự án 4 - tiểu dự án 1: Về đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN được phê chuẩn tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/10/2023:

1.2.1. Thống nhất điều chỉnh tên 02 công trình:

- Công trình: Nhà văn hóa thôn Hoa, thị trấn Thạnh Mỹ; HM: Tường rào cổng ngõ, nhà vệ sinh nay đổi lại thành: Nhà văn hóa Thôn Hoa, thị trấn Thạnh Mỹ; hạng mục: Sửa chữa tường rào cổng ngõ, nhà vệ sinh và nhà văn hóa.

- Công trình: Nhà văn hóa thôn Hà Ra, thị trấn Thạnh Mỹ; HM: nhà vệ sinh, tường rào nay đổi lại thành: Nhà văn hóa Thôn Hà Ra, thị trấn Thạnh Mỹ; HM: Tường rào cổng ngõ, sân nền và sửa chữa nhà văn hóa.

1.2.2. Bổ sung 02 danh mục công trình:

(1)- Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Pà Oai, xã La Êê.

(2)- Trường mẫu giáo liên xã Đắc Pring - Đắc Pre: Hạng mục: Tường rào, sân nền, kè ta luy chống sạt lở.

(Chi tiết tại phần phụ lục 2b đính kèm)

1.3. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được phê chuẩn tại Nghị Quyết số 28/NQ-HĐND ngày 16/9/2022, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 23/5/2023.

Thông nhất điều chỉnh thời gian khởi công từ năm 2023 sang năm 2024 của công trình: Trường PTDTBT tiểu học liên xã La Dê ê – Đắc Tô; HM: Khu vệ sinh, nhà tắm học sinh, sân nền, tiểu cảnh, nước sinh hoạt với tổng mức đầu tư 2,87 tỷ đồng.

2. Thông nhất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm, giai đoạn 2021 -2025 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được HĐND huyện phê chuẩn tại Nghị Quyết số 28/NQ-HĐND ngày 16/9/2022, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 23/5/2023 và Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 04/10/2023, gồm

2.1. Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư công trình: Đường giao thông từ quốc lộ 14D nối đường liên thôn Đắc Ốc, xã La Dê ê từ 5,5 tỷ đồng thành 6,91 tỷ đồng. *(Chi tiết tại báo cáo 120/BC-UBND)*

2.2. Bổ sung 01 danh mục công trình: Trường mẫu giáo Thạnh Mỹ (điểm trường chính) Hạng mục: Tường rào, sân nền. Tổng mức đầu tư: 2,3 tỷ đồng. *(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)*

3. Thông nhất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được HĐND huyện phê chuẩn tại các Nghị Quyết số 28/NQ-HĐND ngày 16/9/2022, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 23/5/2023. Cụ thể:

3.1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư của 02 công trình:

- Điều chỉnh giảm TMĐT công trình Hệ thống nước sinh hoạt thôn Đắc Ốc, xã La Dê ê từ 1,396 tỷ đồng còn 0,651 tỷ đồng.
- Điều chỉnh tăng TMĐT công trình Hệ thống nước sinh hoạt thôn Công Tờ Ron, xã La Dê ê từ 1,2 tỷ đồng lên 1,945 tỷ đồng.

3.2. Điều chỉnh thời gian thực hiện công trình Hệ thống nước sinh hoạt thôn Công Tờ Ron, xã La Dê ê từ năm 2025 sang năm 2024.

4. Phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh và ngân sách huyện, cụ thể:

4.1.- Điều chỉnh thời gian thực hiện, cơ cấu nguồn vốn và tổng mức đầu tư công trình Di tích lịch sử Bến Giằng được HĐND huyện phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 23/5/2023, cụ thể:

- Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án từ năm 2023 sang năm 2024.
- Điều chỉnh tổng mức đầu tư của công trình từ 3,5 tỷ đồng (ngân sách huyện) lên 9,95 tỷ đồng. Cơ cấu nguồn vốn như sau:
 - + Ngân sách tỉnh: 4,5 tỷ đồng được phân bổ giai đoạn 2026-2030.
 - + Ngân sách huyện: 5,45 tỷ đồng.

4.2. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 01 danh mục công trình thuộc Chương trình cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công

trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2026 theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh.

- Nhà bia ghi tên liệt sĩ huyện Nam Giang. Tổng mức đầu tư: 809 triệu đồng (nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ 100%).

(Chi tiết tại phần phụ lục 6 đính kèm)

4.3. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc Đề án Kiên cố hóa đường huyện (ĐH) và Giao thông nông thôn (GTNT) theo Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND tỉnh.

- Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn chương trình Kiên cố hóa đường huyện: 06 công trình với tổng mức đầu tư 70,860 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phần phụ lục đính kèm)

- Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn chương trình Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn: 03 công trình với tổng mức đầu tư 17,867 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phần phụ lục đính kèm)

5. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các công trình đầu tư từ nguồn vốn ngân sách huyện, cụ thể:

5.1. Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư công trình: Trụ sở UBND thị trấn Thanh Mỹ (vị trí mới) từ 6,2 tỷ đồng được HĐND huyện phê chuẩn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết 13/NQ-HĐND, ngày 15/7/2022 lên thành 7,1 tỷ đồng; tăng 0,9 tỷ đồng.

5.2. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: Công trình Trường PTDTBT tiểu học Chà Vài; Hạng mục: nhà vệ sinh học sinh, giáo viên. Tổng mức đầu tư: 1,3 tỷ đồng.

6. Thống nhất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn từ nguồn Sự nghiệp Kiến thiết thị chính sang đầu tư xây dựng tại Thị trấn Thanh Mỹ theo chủ trương Xây dựng đô thị loại 4, gồm: 19 danh mục công trình sửa chữa, nâng cấp, mở rộng và làm mới các công trình cơ sở hạ tầng tại thị trấn Thanh Mỹ năm 2024 để xây dựng đô thị loại 4 với tổng mức đầu tư 24,39 tỷ đồng.

(Chi tiết tại báo cáo 120/BC-UBND)

II. Phê chuẩn nội dung đề xuất điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số công trình, dự án trên địa bàn huyện²:

1. Bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C:

Bao gồm 26 công trình với tổng mức đầu tư 65,680 tỷ đồng, cụ thể như sau:

1.1. Đề án xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Gồm 02 công trình với tổng mức đầu tư 12,4 tỷ đồng.

- Trụ sở công an xã La Dê. Tổng mức đầu tư 6,1 tỷ đồng.

- Trụ sở công an xã La Êê. Tổng mức đầu tư 6,3 tỷ đồng.

1.2. Chương trình Kiên cố hóa đường huyện (ĐH). Gồm 02 công trình với tổng mức đầu tư: 23,625 tỷ đồng.

- Kiên cố hoá tuyến đường ĐH6.NG; Hạng mục: Kiên cố hoá mặt đường, lề

² Ban hành kèm theo Nghị quyết số .../NQ-HĐND, ngày 22/4/2024 của HĐND huyện về phê chuẩn bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025

đường và mương thoát nước hờ. Tổng mức đầu tư: 11,501 tỷ đồng.

- Kiên cố hoá tuyến đường ĐH4.NG; Hạng mục: Kiên cố hoá mặt đường, lề đường và mương thoát nước hờ, hệ thống thoát nước ngang. Tổng mức đầu tư: 12,124 tỷ đồng.

1.3. Chương trình Kiên cố hóa đường giao thông nông thôn (GTNT). Gồm 01 công trình: Kiên cố hóa đường GTNT xã Đắc Pring. Tổng mức đầu tư: 3,156 tỷ đồng.

1.4. Chương trình cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2026 theo Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh: Công trình Nhà bia ghi tên liệt sĩ huyện Nam Giang. Tổng mức đầu tư: 0,809 tỷ đồng.

1.5. Các công trình đầu tư từ nguồn vốn ngân sách huyện. Gồm 01 công trình: Công trình Trường PTDTBT tiểu học Chà Vải; Hạng mục: nhà vệ sinh học sinh, Giáo viên. Tổng mức đầu tư: 1,3 tỷ đồng.

1.6. Các công trình đầu tư từ nguồn Sự nghiệp Kiến thiết thị chính đầu tư xây dựng tại Thị trấn Thạnh Mỹ theo chủ trương Xây dựng đô thị loại 4. Gồm 19 công trình với tổng mức đầu tư: 24,39 tỷ đồng.

(Chi tiết tại báo cáo số 121/BC-UBND ngày 05/4/2024)

2. Đề xuất bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Nam Giang (mới) với tổng mức đầu tư 67,46 tỷ đồng.

(Chi tiết tại báo cáo số 121/BC-UBND phần phụ lục II)

3. Đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của công trình Trụ sở UBND thị trấn Thạnh Mỹ (vị trí mới) được HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 14/NQ-HĐND, ngày 15/7/2022: Tổng mức đầu tư của công trình từ 6,2 tỷ đồng lên thành 7,1 tỷ đồng, tăng 0,9 tỷ đồng so với tổng mức đầu tư đã phê duyệt tại Nghị quyết 14/NQ-HĐND, ngày 15/7/2022.

(Chi tiết tại báo cáo số 121/BC-UBND ngày 05/4/2024)

III. Phê chuẩn điều chỉnh dự toán chi thường xuyên hành chính ngân sách cấp huyện năm 2024, cụ thể³:

1. Điều chỉnh tiền lương:

Tiền lương được tính theo thực tế số người có mặt tại thời điểm 15/3/2024 của từng cơ quan, đơn vị theo biên chế được giao với mức lương cơ sở 1.800.000 đồng.

2. Định mức chi hoạt động hành chính khối huyện được phân bổ đảm bảo theo mức:

2.1 Định mức chi hoạt động thường xuyên:

+ Khối nhà nước: 30.000.000 đồng/biên chế;

+ Khối Đảng, bao gồm cả Trung tâm chính trị huyện được tăng thêm 30% : 39.000.000 đồng/biên chế/năm;

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được tăng thêm 20%: 36.000.000 đồng/biên chế/năm;

³ Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày 22/4/2024 của HĐND huyện về phê chuẩn bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025

+ Kinh phí hoạt động của các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) được tăng thêm 10%: 33.000.000 đồng/biên chế/năm;

2.2 Điều chỉnh chi hoạt động hành chính tăng thêm của Văn phòng HĐND-UBND huyện, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các hội đoàn thể cấp huyện năm 2024:

+ Khối nhà nước: HĐND huyện 560 triệu đồng/năm; UBND huyện 1,3 tỷ đồng/năm;

+ Khối Đảng : Huyện ủy 1,1 tỷ đồng/năm;

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện 300 triệu đồng/năm;

+ Kinh phí hoạt động của các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) 40 triệu đồng/năm/hội.

3. Dự toán của Văn phòng HĐND-UBND huyện, Văn phòng Huyện ủy, trung tâm chính trị, các hội đoàn thể cấp huyện năm 2024 sau khi điều chỉnh:

Sau khi điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên hành chính của các đơn vị : Văn phòng HĐND - UBND huyện; Văn phòng Huyện ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh):

(Có dự toán sau khi điều chỉnh tại báo cáo số 122/BC-UBND)

5. Dự toán thu, chi ngân sách địa phương sau khi điều chỉnh:

UBND huyện chỉ đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ chi, định mức chi thường xuyên hành chính của các đơn vị Văn phòng HĐND-UBND huyện, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các hội đoàn thể cấp huyện năm 2024 do đó tổng thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 vẫn không thay đổi, chỉ thay đổi dự toán chi của một số đơn vị hành chính cấp huyện điều chỉnh nêu trên; cụ thể dự toán sau khi điều chỉnh như sau:

(Có bảng tổng hợp dự toán chi ngân sách huyện, xã năm 2024 tại báo cáo số 122/BC-UBND)

IV. Phê chuẩn nội dung sửa đổi quy định nhiệm vụ chi, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách cấp huyện giai đoạn 2024-2025, cụ thể như sau⁴:

1. Định mức chi hoạt động hành chính khối huyện được phân bổ đảm bảo theo mức:

1.1 Định mức chi hoạt động thường xuyên:

+ Khối nhà nước: 30.000.000 đồng/biên chế;

+ Khối Đảng, Trung tâm chính trị tăng thêm 30%= 39.000.000 đồng/biên chế/năm;

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tăng thêm 20%= 36.000.000 đồng/biên chế/năm;

+ Kinh phí hoạt động của các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) tăng thêm 10%= 33.000.000 đồng/biên chế/năm;

⁴ Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày 22/4/2024 của HĐND huyện về phê chuẩn bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025

1.2 Phân bổ chi hoạt động hành chính khối huyện:

- + Khối nhà nước: HĐND huyện 560 triệu đồng/năm; UBND huyện 1,3 tỷ đồng/năm;
- + Khối Đảng : Huyện ủy 1,1 tỷ đồng/năm;
- + Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện 300 triệu đồng/năm;
- + Kinh phí hoạt động của các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) 40 triệu đồng/năm/hội.

2. Đối với sự nghiệp giáo dục:

Thông nhất bổ sung một số nội dung của Điều 3, điểm 3.1 như sau:

“Quỹ tiền lương trong năm của Sự nghiệp Giáo dục sẽ được tính toán, xác định lại do tuyển mới, bổ sung, điều động, luân chuyển giáo viên, viên chức trong năm, để xác định quỹ tiền lương tăng hoặc giảm, được thực hiện vào cuối năm ngân sách; Đồng thời, chi hoạt động thường xuyên của Sự nghiệp Giáo dục sẽ được tăng hoặc giảm theo với quỹ tiền lương tương ứng”.

V. Phê chuẩn kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2024 (đợt 2)⁵

HĐND huyện thông nhất phân bổ chi tiết 140,071 tỷ đồng kế hoạch vốn đầu tư năm 2024. Chi tiết như sau:

1. Phân bổ đối với Chương trình MTQG phát triển Kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: 76,495 tỷ đồng. Bao gồm: NSTW 68,394 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 8,101 tỷ đồng, bố trí 68 công trình, bao gồm:

1.1. Phân bổ 28 công trình hoàn thành: 3,162 tỷ đồng (NSTW 2,175 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 0,987 tỷ đồng).

1.2. Phân bổ 14 công trình chuyển tiếp: 35,5 tỷ đồng (NSTW 34,8 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 0,7 tỷ đồng).

1.3. Dự kiến phân bổ 26 công trình khởi công mới: 37,833 tỷ đồng (NSTW 31,419 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 6,414 tỷ đồng). Đối với các công trình khởi công mới, chỉ thực hiện phân bổ vốn khi đảm bảo thủ tục đầu tư.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

2. Phân bổ đối với Chương trình MTQG giảm nghèo vững: 54,033 tỷ đồng. Bao gồm: NSTW 48,244 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 5,789 tỷ đồng, bố trí 27 công trình, bao gồm:

2.1. Phân bổ 09 công trình hoàn thành: 1,492 tỷ đồng (NSTW 1,432 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 0,06 tỷ đồng).

2.2. Phân bổ 13 công trình chuyển tiếp: 31,351 tỷ đồng (NSTW 27,910 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 3,441 tỷ đồng).

2.3. Dự kiến phân bổ 05 công trình khởi công mới: 21,190 tỷ đồng (NSTW 18,902 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 2,288 tỷ đồng). Đối với các công trình khởi công mới, chỉ thực hiện phân bổ vốn khi đảm bảo thủ tục đầu tư.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

3. Phân bổ đối với các Chương trình Nghị quyết của tỉnh:

⁵ Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày 22/4/2024 của HĐND huyện về phê chuẩn bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025

3.1. Thống nhất nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND tỉnh về kiên cố hoá đường huyện và GTNT: 6,348 tỷ đồng. Trong đó thực hiện KCH đường huyện 1,143 tỷ đồng, bố trí cho 02 công trình và KCH đường GTNT 5,205 tỷ đồng, bố trí cho 05 công trình, bao gồm:

- 05 Công trình chuyển tiếp: 5,148 tỷ đồng.
- 02 Công trình khởi công mới: 1,2 tỷ đồng.

4. Thống nhất nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước giai đoạn 2021-2025: 0,745 tỷ đồng, bố trí cho công trình Thủy lợi Đắc Pơ Zoch.

5. Thống nhất nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện công trình Nhà bia ghi tên liệt sỹ huyện Nam Giang: 0,450 tỷ đồng.

6. Thống nhất nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện đề án xây dựng trụ sở Công an xã: 2 tỷ đồng.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Hội đồng nhân dân huyện thống nhất, quyết nghị tại Điều 1 và Điều 2 Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo dõi, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá XII, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND, UBND tỉnh;
- Ban thường vụ Huyện uỷ;
- TT HĐND, UBND huyện;
- UBMT TQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND khoá XI;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Văn phòng HĐND-UBND huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

La Lim Hậu